

ICL SPORTS 2026 MENS DIVISION SOFTBALL H2H

ICL Men's A Division Thursdays																																																
Team		A		B		C		D		E		A2		B2		C2		D2		E2		A3		B3		C3		D3		E3																		
		RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA			
A	Littlerock Community Fellowship			8	5	12	11	6	16	6	22			15	10	17	8	8	16	4	1			20	11					21	12																	
B	Calvary Chapel (North Thurston)	5	8			15	15	4	16	17	11	10	15			18	17	0	14	14	6	11	20			3	16																					
C	Harbor Church	11	12	15	15			17	23	1	12	8	17	17	18			5	17	16	13			16	3			6	16																			
D	Emmanuel Bible Fellowship	16	6	16	4	23	17			13	2	16	8	14	0	17	5			21	4					16	6			25	6																	
E	St. Michael Parish	22	6	11	17	12	1	2	13			1	4	6	14	13	16	4	21			12	21					6	25																			

Men's A Division/Team Statistics							
GP	RF	RA	W	L	T	%RF	%RA
10	117	112	7	3	0	20%	19%
10	97	138	3	6	1	16%	23%
10	112	146	2	7	1	19%	25%
10	177	58	10	0	0	30%	10%
10	89	138	2	8	0	15%	23%
50	592	592					

ICL Men's B Division Thursdays																																													
Team	A		B		C		D		E		F		G		A2		B2		C2		D2		E2		F2		G2																		
	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA			
A TrueGrace #1			1	12	15	5	9	4	14	4	4	5	26	26			4	12							16	10	18	16	22	11															
B Lake City Community	12	1			9	4	11	15	20	2	10	18	20	16	12	4			20	12	11	5			7	4																			
C Living Water (Lacey)	5	15	4	9			18	11	15	8	7	12	13	11			12	20			13	15	5	9			19	9																	
D Hope Community	4	9	15	11	11	18			14	8	4	12	10	7			5	11	15	13					5	12	15	5																	
E Grace Community Covenant	4	14	2	20	8	15	8	14			3	23	9	25	10	16			9	5					2	9	4	6																	
F Olympia Christian Reformed	5	4	18	10	12	7	12	4	23	3			11	7	16	18	4	7			12	5	9	2																					
G True Grace #2	26	26	16	20	11	13	7	10	25	9	7	11			11	22			9	19	5	15	6	4																					

Men's B Division/Team Statistics							
GP	RF	RA	W	L	T	%RF	%RA
10	129	105	6	3	1	17%	14%
10	132	81	8	2	0	17%	10%
10	111	119	4	6	0	14%	15%
10	98	106	5	5	0	13%	14%
10	59	147	1	9	0	8%	19%
10	122	67	8	2	0	16%	9%
10	123	149	2	7	1	16%	19%
70	774	774					

ICL Men's C Division Fridays																																															
Team		A		B		C		A2		B2		C2		A3		B3		C3		A4		B4		C4		A5		B5		C5																	
		RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA	RF	RA		
A	Westwood Baptist			11	14	10	8			12	10	16	5			3	16	12	13			3	19	13	14																						
B	Crossroads Covenant	14	11			22	8	10	12			14	5	16	3			16	5	19	3			12	16							15	7														
C	True Grace	8	10	8	22					5	16	5	14			13	12	5	16			14	13	16	12					7	15																

Men's C Division/Team Statistics							
GP	RF	RA	W	L	T	%RF	%RA
8	80	99	3	5	0	27%	33%
9	138	70	7	2	0	46%	23%
9	81	130	3	6	0	27%	43%
26	299	299					

REPORTED
DID NOT REPORT
CONFLICT

Release by Thursday of Each Week

18 Teams	RF	RA
Men's Total Run Count	1665	1665